**Phụ lục 04**

| | |
|---|---|
| **NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **-------** | **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| | **----------** |
| Số: ……. | *Ngày…… tháng…….. năm…….* |
| V/v xác nhận đăng ký khoản phát hành trái phiếu quốc tế | |

Kính gửi: [Tên tổ chức phát hành]

Trả lời đề nghị của (tên tổ chức phát hành) tại Đơn đăng ký khoản phát hành trái phiếu quốc tế số ngày / / và hồ sơ có liên quan; trên cơ sở giá trị phát hành được xác nhận nằm trong hạn mức vay thương mại nước ngoài của quốc gia tại Công văn số ngày / / , Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) có ý kiến như sau:

1. Xác nhận (tên tổ chức phát hành) đã đăng ký khoản vay nước ngoài dưới hình thức phát hành trái phiếu quốc tế tại NHNN theo các quy định hiện hành về quản lý ngoại hối đối với việc phát hành trái phiếu quốc tế của doanh nghiệp không được Chính phủ bảo lãnh và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

Mã số khoản vay nước ngoài dưới hình thức phát hành trái phiếu quốc tế (sau đây gọi là Khoản phát hành) là:

2. Một số nội dung chính của khoản phát hành:

2.1. Bên đi vay (là tổ chức phát hành trái phiếu): Tên, địa chỉ

2.2. Bên cho vay/Tổ chức đại diện các trái chủ ở nước ngoài: Tên, quốc gia

2.3. Các Bên liên quan khác (nếu có):

- Đại lý Thanh toán: [Tên, quốc gia]

- Đại lý niêm yết: [Tên, quốc gia]

…….

2.4. Tổng trị giá phát hành trái phiếu: (ghi số tiền) (Bằng chữ: )

2.5. Ngày ký Thỏa thuận đặt mua trái phiếu:

2.6. Mục đích vay:

2.7. Thời hạn vay:

2.8. Lãi suất vay:

2.9. Lãi suất phạt:

2.10. Các loại phí:

2.11. Kế hoạch rút vốn, trả nợ:

- Kế hoạch rút vốn:

- Kế hoạch trả nợ gốc:

- Kế hoạch trả lãi:

2.12. Các nội dung khác liên quan (nếu có):

3. Do tính chất đặc thù của trái phiếu quốc tế, mỗi đợt thanh toán (gốc, lãi và các khoản thanh toán khác của trái phiếu), [Tên tổ chức phát hành] có trách nhiệm lập bảng tính về số tiền phải trả cho các trái chủ và các bên liên quan; cam kết về tính chính xác, phù hợp của bảng tính này so với hồ sơ Khoản phát hành đã được NHNN xác nhận đăng ký để ngân hàng cung ứng dịch vụ tài khoản đối chiếu, kiểm tra, lưu giữ chứng từ khi thực hiện việc chuyển tiền thanh toán trái phiếu của tổ chức phát hành, đảm bảo tuân thủ quy định hiện hành của pháp luật có liên quan.

4. Thông tin về biện pháp bảo đảm do tổ chức phát hành cung cấp:

a. Tổ chức phát hành và các bên liên quan (nếu có) [Tên hình thức bảo đảm] [loại tài sản bảo đảm] theo quy định tại các văn kiện bảo đảm được nêu tại Điều Thỏa thuận liên quan đến đợt phát hành.

Tổ chức phát hành và các bên liên quan (nếu có) tự chịu trách nhiệm trong việc ký kết và thực hiện các hợp đồng, thỏa thuận bảo đảm đối với Khoản phát hành. Việc thực hiện các giao dịch bảo đảm cho Khoản phát hành phải phù hợp với các quy định hiện hành của pháp luật về giao dịch bảo đảm và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

b. Ngân hàng phục vụ giao dịch bảo đảm: [Tên ngân hàng]

Khi cung ứng dịch vụ chuyển tiền liên quan đến giao dịch bảo đảm cho khoản phát hành của [Tên tổ chức phát hành], Ngân hàng cần thực hiện đúng trách nhiệm của ngân hàng phục vụ giao dịch bảo đảm theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hướng dẫn

việc vay và trả nợ nước ngoài của doanh nghiệp và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

5. Việc rút vốn, trả nợ khoản vay nước ngoài dưới hình thức phát hành trái phiếu quốc tế được thực hiện thông qua tài khoản vay, trả nợ nước ngoài bằng [loại tiền tệ] của [Tên tổ chức phát hành] mở tại [Tên Ngân hàng cung ứng dịch vụ tài khoản].

Khi cung ứng dịch vụ chuyển tiền liên quan đến Khoản phát hành của [Tên tổ chức phát hành], Ngân hàng cần thực hiện đúng trách nhiệm của ngân hàng cung ứng dịch vụ tài khoản theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hướng dẫn việc vay và trả nợ nước ngoài của doanh nghiệp và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

6. [Tên tổ chức phát hành] tự chịu trách nhiệm toàn diện trong việc: (i) phát hành trái phiếu quốc tế không được Chính phủ bảo lãnh theo các quy định hiện hành của pháp luật; (ii) thanh toán tiền gốc, lãi, phí và các khoản thanh toán khác liên quan đến trái phiếu với các trái chủ nước ngoài và các bên có liên quan khác; (iii) sử dụng vốn phát hành đúng mục đích, không trái với các quy định hiện hành của pháp luật.

Ngân hàng Nhà nước Việt Nam không chịu bất cứ trách nhiệm pháp lý và tài chính nào ngoài việc xác nhận [Tên tổ chức phát hành] đã đăng ký Khoản phát hành với một số nội dung chính được nêu tại văn bản này.

7. Để thực hiện nghiêm túc các quy định hiện hành của Nhà nước về việc phát hành trái phiếu quốc tế, về quản lý vay, trả nợ nước ngoài và quản lý ngoại hối, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam yêu cầu [Tên tổ chức phát hành]:

7.1. Tuân thủ các quy định tại Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế [hoặc tên văn bản quy phạm pháp luật sửa đổi, thay thế Nghị định 153/2020/NĐ-CP]; Luật Chứng khoán, và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Chứng khoán; Pháp lệnh Ngoại hối, Pháp lệnh ngoại hối sửa đổi năm 2013 và các văn bản hướng dẫn thi hành; các quy định pháp luật khác có liên quan của Việt Nam và của nước sở tại nơi phát hành.

7.2. Nghiêm chỉnh chấp hành các quy định về quản lý vay trả nợ nước ngoài, quản lý ngoại hối và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

7.3. Thực hiện đúng các cam kết tại các thỏa thuận có liên quan đến khoản phát hành với nội dung không trái với pháp luật của Việt Nam.

7.4. Thực hiện việc báo cáo Ngân hàng Nhà nước, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh khu vực theo quy định hiện hành về báo cáo vay, trả nợ nước ngoài của doanh nghiệp.

8. Trường hợp không thực hiện đúng các quy định liên quan đến vay, trả nợ nước ngoài, phát hành trái phiếu quốc tế của doanh nghiệp, tùy mức độ vi phạm, [Tên tổ chức phát hành] sẽ bị xử lý theo quy định hiện hành của pháp luật.

Ngân hàng Nhà nước Việt Nam thông báo để [Tên tổ chức phát hành] biết và thực hiện.

***Nơi nhận:***
- .....

**THỐNG ĐỐC**